

- Trung tâm có 02 Phòng chức năng (Phòng Hành chính, Tổng hợp và Phòng Sản xuất). Tổng số viên chức, người lao động là 22 người (trong đó có: 17 viên chức và 05 lao động hợp đồng).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc xây dựng kế hoạch PCTN, tuyên truyền phổ biến pháp luật về PCTN và công tác báo cáo

1.1. Việc xây dựng kế hoạch công tác PCTN theo quy định

Trung tâm đã ban hành kế hoạch thực hiện công tác PCTN hằng năm (năm 2023, 2024)¹ trên cơ sở Kế hoạch công tác PCTN của Bộ VHTTDL.

Ngoài ra, Trung tâm cũng xây dựng các kế hoạch thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Bộ VHTTDL² như một biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị.

Kế hoạch công tác PCTN hằng năm của Trung tâm đã xác định được mục đích, yêu cầu, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN và các biện pháp phòng ngừa tham nhũng. Tuy nhiên, kế hoạch chưa xây dựng được các nhiệm vụ cụ thể để triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng phù hợp với đặc thù của Trung tâm, chưa có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phòng.

1.2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Trong thời kỳ thanh tra, theo Biên bản Hội nghị ngày 05/4/2024, Trung tâm triển khai thực hiện tuyên truyền 08 văn bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực³.

Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN tới toàn thể đảng viên, viên chức, người lao động thông qua các hình thức: tổ chức hội nghị quán triệt, thông tin, phổ biến pháp luật tại đơn vị, sinh hoạt chi bộ định kỳ và chuyên đề.

1.3. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN

Trung tâm đã thực hiện báo cáo định kỳ về công tác PCTN (năm 2023: Báo cáo quý III và 9 tháng; năm 2024: Báo cáo 6 tháng, Báo cáo quý III và 9 tháng)⁴,

¹ Kế hoạch số 20/KH-TTĐATTVN ngày 13/01/2023; Kế hoạch số 26/KH-TTĐATTVN ngày 21/02/2024.

² Kế hoạch ngày 15/02/2023; Kế hoạch số 25/KH-TTĐATTVN ngày 21/02/2024.

³ Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Kết luận số 05-KL/TW ngày 6/4/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/KL ngày 7/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về những điều đảng viên không được làm; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

⁴ Năm 2023: Báo cáo số 279/BC-TTĐATTVN ngày 22/9/2023 báo cáo quý III và 9 tháng; Năm 2024: Báo cáo số 72/BC-TTĐATTVN ngày 24/6/2024 báo cáo 6 tháng; Báo cáo số 116/BC-TTĐATTVN ngày 10/9/2024 báo cáo quý III và 9 tháng năm 2024.

tuy nhiên chưa đầy đủ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021; Thông tư số 01/2024/TT-TTCTP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Bộ.

Trung tâm cũng đã triển khai báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của Bộ VHTTDL về công tác PCTN như: báo cáo về công tác kiểm soát tài sản, thu nhập⁵.

2. Việc thực hiện các quy định phòng ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các biện pháp về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Trung tâm đã xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ⁶, trong đó quy định các nội dung người đứng đầu đơn vị phải công khai.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm đã thực hiện công khai: tổ chức và hoạt động của đơn vị; các chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí từ nguồn thu dịch vụ; công tác tổ chức cán bộ (bổ nhiệm, bổ nhiệm lại quy hoạch, đào tạo, điều động, khen thưởng, ...).

Việc công khai thông qua các hình thức: Công bố tại cuộc họp; Thông qua người phụ trách các đơn vị trực thuộc Trung tâm thông báo đến viên chức, người lao động; Thông báo tại Hội nghị viên chức, người lao động.

Cụ thể:

- Trung tâm đã công khai các thông tin cơ bản về tổ chức và hoạt động trên trang tin "<https://vhtv.vn/>" như: thông tin chung về Trung tâm, cơ cấu tổ chức, bộ máy,....

- Theo báo cáo của Trung tâm, khi các cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản mới liên quan đến quyền, lợi ích của viên chức, người lao động, căn cứ vào tình hình thực tế, Trung tâm thực hiện sao gửi đến các tổ chức trực thuộc, niêm yết tại bảng thông báo, phổ biến tại các cuộc họp.

- Hằng năm, Trung tâm tổ chức các hội nghị để phổ biến các văn bản quy định pháp luật mới ban hành liên quan đến quyền lợi của viên chức, người lao động như đã nêu tại mục 1.1.

- Trung tâm đã thực hiện công khai tài chính (dự toán, quyết toán)⁷, tài sản công⁸ bằng hình thức công khai tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức hằng

⁵ Báo cáo số 391/BC-TTĐATTVN ngày 24/12/2023; Báo cáo số 167a/BC-TTĐATTVN ngày 19/12/2024.

⁶ Quyết định số 132/QĐ-TTĐATTVN ngày 14/7/2023.

⁷ Quyết định số 20/QĐ-TTĐATTVN ngày 25/02/2024 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022; Quyết định số 14/QĐ-TTĐATTVN ngày 12/02/2025 về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023.

⁸ Quyết định số 17/QĐ-TTĐATTVN ngày 28/02/2024 công khai tài sản công năm 2023; Quyết định số 15/QĐ-TTĐATTVN ngày 12/5/2025 công khai tài sản công năm 2024.

năm và niêm yết tại bảng tin của Trung tâm, khi niêm yết Trung tâm có thông báo thông tin về việc niêm yết đến viên chức, người lao động thuộc Trung tâm bằng văn bản⁹.

Đối với việc trích lập các quỹ từ chênh lệch thu chi nguồn kinh doanh dịch vụ, hằng năm, Trung tâm tổ chức họp Ban lãnh đạo, Công đoàn và Kế toán trưởng để thống nhất về chủ trương phân bổ các quỹ¹⁰.

- Về công khai trong công tác tổ chức cán bộ: đối với các thông tin liên quan đến việc đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại,... Trung tâm thực hiện công khai bằng hình thức gửi văn bản đến các tổ chức trực thuộc (sao gửi hoặc qua Voffice); hằng năm, Trung tâm thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ theo Hướng dẫn số 02-HD/BCSD ngày 14/6/2022 của Ban Cán sự đảng Bộ VH-TT-DL. Việc rà soát, bổ sung quy hoạch được thực hiện đảm bảo theo các bước tại Hướng dẫn số 02-HD/BCSD. Sau khi quy hoạch được Bộ VH-TT-DL phê duyệt, Trung tâm đã công khai kết quả quy hoạch bằng hình thức niêm yết.

- Thực hiện trách nhiệm giải trình: theo báo cáo của Trung tâm, trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không nhận được yêu cầu giải trình của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

2.2. Xây dựng, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trung tâm đã xây dựng các quy chế, quy định cụ thể hóa các quy định của pháp luật thành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, quy trình cụ thể để thực hiện tại đơn vị như: Quy chế chi tiêu nội bộ¹¹; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công¹²; Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn¹³; Quy chế tiền thưởng của Trung tâm¹⁴.

Việc xây dựng các quy định, quy chế sau khi lấy ý kiến đóng góp của viên chức, người lao động đối với dự thảo các quy chế, quy định trước khi ban hành. Sau khi ban hành, các quy chế được Trung tâm công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng thông báo.

Đến thời điểm thanh tra, theo báo cáo của Trung tâm chưa đề xảy ra các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đến mức phải xử lý.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Trung tâm đã tuyên truyền, phổ biến Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Bộ VH-TT-DL ban hành kèm theo Quyết định số 2148/QĐ-BVH-TT-DL ngày 20/6/2019 và triển khai thực hiện đến toàn thể viên

⁹ Thông báo số 314/TB-TTĐATTVN ngày 30/12/2022 về công khai dự toán ngân sách năm 2023; Thông báo số 410/TB-TTĐATTVN ngày 29/12/2023 về công khai dự toán ngân sách năm 2024.

¹⁰ Biên bản số 408/BB-TTĐATTVN ngày 29/12/2023; Biên bản số 09b/BB-TTĐATTVN ngày 24/01/2025; Biên bản số 194/BB-TTĐATTVN ngày 31/12/2024.

¹¹ Quyết định số 34/QĐ-TTĐATTVN ngày 21/02/2019.

¹² Quyết định số 96/QĐ-TTĐATTVN ngày 12/5/2021.

¹³ Quyết định số 145/QĐ-TTĐATTVN ngày 15/6/2023.

¹⁴ Quyết định số 173/QĐ-TTĐATTVN ngày 12/11/2024.

chức, người lao động. Trung tâm không xây dựng quy tắc ứng xử riêng. Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm chưa phát hiện các trường hợp vi phạm quy tắc ứng xử của Bộ VHTTDL.

Qua xác minh, chưa phát hiện người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm bố trí người thân giữ các vị trí liên quan đến nhân sự, tài chính, tài sản ở đơn vị; không tham gia góp vốn hoặc thành lập doanh nghiệp trong phạm vi ngành nghề mình đang trực tiếp thực hiện.

2.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Năm 2023, Trung tâm đã xây dựng được kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức¹⁵ trên cơ sở danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi công tác đối với công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL theo Quyết định số 1922/QĐ-BVHTTDL ngày 29/5/2019 và Thông tư số 13/2022/TT-BVHTTDL ngày 13/12/2022.

Trung tâm báo cáo, trong thời kỳ thanh tra chưa có đối tượng đến thời hạn phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác nên chưa thực hiện chuyển đổi và năm 2024, Trung tâm chưa xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác.

2.5. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thanh toán không dùng tiền mặt

a) Việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý

Trung tâm đã triển khai sử dụng có hiệu quả các phần mềm bảo hiểm xã hội điện tử, phần mềm kế toán, phần mềm Voffice, phần mềm cơ sở dữ liệu công chức, viên chức, email công vụ... Đồng thời, Trung tâm triển khai việc sử dụng ứng dụng Zalo, email để trao đổi thông tin, triển khai công việc.

b) Việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

Về cơ bản, Trung tâm đã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016; Nghị định số 222/2013/NĐ-CP ngày 31/12/2013 của Chính phủ về thanh toán bằng tiền mặt; Thông tư số 46/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hướng dẫn dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ Tài chính. Cụ thể: Trung tâm đã thực hiện chi trả tiền lương, các khoản phụ cấp... của viên chức, người lao động qua tài khoản của cá nhân; cơ bản đã thực hiện thanh toán qua tài khoản đối với các khoản chi cho tổ chức, cá nhân

¹⁵ Kế hoạch số 58/KH-TTĐATTDLVN ngày 15/3/2023.

cung cấp hàng hóa, dịch vụ có giá trị từ trên 5 triệu đồng trở lên trừ một số khoản công tác phí đặc thù cho đoàn làm phim đi công tác tại các khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa không thuận lợi để thanh toán chuyển khoản.

2.6. Việc thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ VHTTDL, hằng năm, Trung tâm đã thực hiện lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai hằng năm (năm 2023: 04 người; năm 2024: 03 người), kê khai bổ sung (năm 2023: 01 người; năm 2024: 05 người), kê khai phục vụ công tác cán bộ (năm 2023: 02 người; năm 2024: 0 người). Các cá nhân thuộc đối tượng kê khai đã tiến hành kê khai tài sản, thu nhập hằng năm và nộp bản kê khai về Bộ VHTTDL theo quy định. Tuy nhiên, Trung tâm lập danh sách đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm (năm 2023, 2024) chưa đúng đối tượng theo quy định của Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: thiếu đối tượng giữ chức vụ từ phó trưởng phòng trở lên phụ trách các lĩnh vực liên quan theo Phụ lục 3 Nghị định 130/2020/NĐ-CP (Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Hành chính, Tổng hợp và phòng Sản xuất); thừa đối tượng là kế toán trưởng, kế toán viên.

- Trung tâm đã tiến hành lập Sổ giao nhận bản kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập về Bộ VHTTDL.

- Trung tâm đã thực hiện công khai bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm bằng hình thức công bố tại cuộc họp¹⁶.

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm chưa phát hiện trường hợp người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập có hành vi vi phạm trong kê khai tài sản, thu nhập, giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

3. Việc phát hiện tham nhũng

Trung tâm chưa thực hiện việc thanh tra nội bộ; Trung tâm đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng. Theo báo cáo của Trung tâm, trong kỳ thanh tra, Trung tâm không tiếp nhận được phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác kiểm tra, giám sát chưa phát hiện viên chức tại Trung tâm có hành vi tham nhũng phải xử lý.

Trung tâm chưa phân công, bố trí bộ phận hoặc viên chức thực hiện công tác thanh tra nội bộ, chưa triển khai hoạt động thanh tra nội bộ tại đơn vị theo quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Thanh tra năm 2022, Chương IX Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

¹⁶ Biên bản công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 23/12/2023 (01 bản công khai bản kê khai của Lãnh đạo đơn vị; 01 bản công khai các đối tượng khác); Biên bản công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 17/12/2024 (lãnh đạo đơn vị) Biên bản công khai bản kê khai tài sản, thu nhập ngày 18/12/2024 (đối tượng khác).

4. Việc xử lý tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không phát sinh vụ việc tham nhũng phải xử lý.

5. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, chống tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không phát sinh trường hợp người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu và lãnh đạo phòng thuộc Trung tâm bị xử lý trách nhiệm do để xảy ra hành vi tham nhũng.

6. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của Bộ VHTTDL về công tác PCTN

6.1. Việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, báo cáo kiểm toán

Năm 2023, theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước năm 2023, Trung tâm phải trích lập quỹ cải cách tiền lương số tiền 189.955.698 đồng, thực tế Trung tâm đã trích 80.000.000 đồng và được Bộ VHTTDL phê duyệt quyết toán tại Thông báo số 4215/TB-BVHTTDL ngày 27/9/2024. Căn cứ Kết luận của Kiểm toán Nhà nước, Bộ VHTTDL đã có thông báo điều chỉnh quyết toán ngân sách nhà nước năm 2023 số 562/TB-BVHTTDL ngày 17/02/2025, Trung tâm đã thực hiện việc hợp Lãnh đạo Trung tâm với Ban chấp hành công đoàn và điều chỉnh trích lập các quỹ năm 2023 như sau:

- Giảm trích lập các quỹ số tiền 109.955.698 đồng, tăng trích lập bổ sung nguồn kinh phí cải cách tiền lương năm 2023.

- Nộp trả ngân sách nhà nước số tiền 830.113 đồng ngày 26/12/2024.

6.2. Việc chấp hành các chỉ đạo của Bộ VHTTDL về công tác PCTN

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Cán sự đảng Bộ, Lãnh đạo Bộ VHTTDL về thực hiện các kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo PCTNTC tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo và các cuộc họp của thường trực Ban Chỉ đạo, Trung tâm đã triển khai: Tiếp tục quán triệt các chủ trương đường lối của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về PCTN đến viên chức, người lao động thông qua các hình thức khác nhau như đã nêu tại tiểu mục 1.2 Phần II.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Những mặt đã làm được

- Trung tâm đã xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCTN hằng năm; đã triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN tại đơn vị.

- Trung tâm đã triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của đơn vị; xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; phổ biến, xây dựng và thực hiện quy tắc

ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Bộ VHTTDL; xây dựng và thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác; thực hiện ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt; thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập của các đối tượng có nghĩa vụ kê khai.

- Đã thực hiện một số báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác PCTN theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTTP, Thông tư số 01/2024/TT-TTTP của Thanh tra Chính phủ và yêu cầu của Bộ VHTTDL.

- Đã thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

- Trong thời kỳ thanh tra, Trung tâm không tiếp nhận được phản ánh, tố cáo, báo cáo về hành vi tham nhũng, chưa phát hiện các hành vi tham nhũng hoặc vi phạm pháp luật về PCTN dẫn đến phải xử lý.

2. Một số tồn tại

- Kế hoạch PCTN chưa có các nhiệm vụ cụ thể để triển khai các biện pháp phòng ngừa tham nhũng phù hợp với đặc thù của Trung tâm, chưa có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phòng.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN còn chưa thường xuyên, liên tục; hình thức, nội dung tuyên truyền chưa được phong phú.

- Chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTTP ngày 22/3/2021; Thông tư số 01/2024/TT-TTTP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Bộ.

- Việc xác định đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm, việc kê khai chưa đúng với hướng dẫn tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP (xác định thiếu đối tượng giữ chức vụ từ phó trưởng phòng trở lên phụ trách các lĩnh vực liên quan theo Phụ lục 3 Nghị định 130/2020/NĐ-CP; xác định thừa đối tượng phải kê khai là kế toán trưởng, kế toán viên; kê khai thiếu thông tin của đất ở, nhà ở, chưa kê khai sổ giấy chứng nhận quyền sở hữu, chưa giải trình rõ nguồn gốc của thu nhập hoặc giải trình biến động của tài sản, chưa kê khai đúng giá trị của nhà, đất hoặc xe,...).

- Chưa phân công, bố trí người làm công tác thanh tra nội bộ; chưa triển khai hoạt động thanh tra nội bộ tại Trung tâm.

3. Kiến nghị biện pháp xử lý

Giám đốc Trung tâm Điện ảnh Thể thao và Du lịch Việt Nam tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PCTN tại đơn vị: kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân có liên quan và chấn chỉnh, khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế đã nêu tại Kết luận, cụ thể:

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch PCTN của đơn vị trên cơ sở kế hoạch PCTN của Bộ VHTTDL và đặc thù của Trung tâm, đảm bảo xác định được các nhiệm vụ cụ thể để triển khai các biện pháp phòng ngừa tham và phân công nhiệm vụ thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Đảng, Nhà nước, của Bộ VHTTDL về công tác PCTN, TC và giáo dục đạo đức liêm chính đến viên chức, người lao động tại Trung tâm.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCT, Thông tư số 01/2024/TT-TTCT của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn của Thanh tra Bộ.

- Triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định tại Luật PCTN và Nghị định 130/2020/NĐ-CP; xác định lại đối tượng kê khai tài sản, thu nhập hằng năm năm 2024 theo đúng quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP; tổ chức kê khai, công khai theo đúng quy định và gửi bản kê khai về Thanh tra Bộ trước ngày 10/5/2025.

- Phân công, bố trí bộ phận hoặc người làm công tác thanh tra nội bộ; triển khai hoạt động thanh tra nội bộ tại Trung tâm theo đúng quy định của Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Trung tâm Điện ảnh Thể thao và Du lịch Việt Nam. Giám đốc Trung tâm Điện ảnh Thể thao và Du lịch Việt Nam và các đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm túc nội dung trong Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trịnh Thị Thủy (để báo cáo);
- Thứ trưởng Tạ Quang Đông (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Trung tâm Điện ảnh TT và DL Việt Nam (để thực hiện);
- Lưu: VT, Hsơ Đoàn, TG.07.

CHÁNH THANH TRA



Lê Thanh Liêm

